

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2021/DS-ST

Ngày 03/8/2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Hậu

2. Ông A Hậu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Công – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Bá Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 347/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Chung - Phó Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- ***Bị đơn:*** Bà Lê Thị Phương S, sinh năm 1996 và ông Châu Thiên V, sinh năm 1993

Địa chỉ (HKTT): Thôn Tân A, xã Ia C, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 03/5/2018 Chi nhánh Ngân hàng CSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum (Sau đây gọi tắt là: Ngân hàng) và hộ gia đình bà Lê Thị Phương S và ông Châu Thiên V (Ông Châu Thiên V ủy quyền cho bà Lê Thị Phương S) đứng ra ký kết hợp đồng với hình thức Sổ vay vốn, theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn của bà Lê Thị Phương S. Nội dung thỏa thuận: Bà Lê Thị Phương S vay của Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng, thời gian vay 60 tháng, lãi suất 0,9%/tháng, lãi quá hạn 1,17% /tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần và ngày đến hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/5/2023. Tính đến ngày 26/02/2021, Hộ gia đình bà Sinh còn nợ Ngân hàng số tiền lãi là 2.148.166 đồng của 20 tháng lãi trong hạn, mã món vay số: 6600000712709953.

Kể từ ngày 15/6/2019 hộ gia đình bà Sinh vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng với các lý do như không thực hiện việc trả lãi định kỳ theo hợp đồng tín dụng; giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn đã ký kết và hiện tại bà Sinh, ông Vũ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ mới.

Tính đến ngày 03/8/2021 Hộ gia đình bà Sinh phải trả cho Ngân hàng tổng cộng số tiền 14.432.220 đồng (Trong đó gốc trong hạn là 12.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn là 2.432.220 đồng).

Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc hộ gia đình bà Lê Thị Phương S và ông Châu Thiên V trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính từ ngày vay đến ngày 03/8/2021 là .14.432.220 đồng và tiền lãi suất phát sinh từ ngày 04/8/2021 cho đến khi trả hết nợ, theo mức lãi suất nợ quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng vay.

- Ý kiến của bị đơn bà Lê Thị Phương S và ông Châu Thiên V : Không.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật; Đối với đương sự bà Sinh, ông Vũ, kết quả xác minh cho thấy hiện bà Sinh, ông Vũ đi khỏi nơi cư trú, chính quyền địa phương không biết địa chỉ mới. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án tại nơi cư trú của Sinh, ông Vũ đúng theo quy định, tại phiên tòa hôm nay Sinh, ông Vũ vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên đề nghị Tòa tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của BLTTDS.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 280, 466, 468, 688 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận đơn khởi kiện của ngân hàng, buộc bà Sinh, ông Vũ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 03/8/2021 tổng cộng số tiền 14.432.220 đồng (Trong đó gốc trong

hạn là 12.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn là 2.432.220 đồng) và tiền lãi suất phát sinh cho đến khi trả hết nợ; Về án phí bà Sinh, ông Vũ phải chịu án phí 5% giá trị tài sản có tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Ngân hàng khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với hộ gia đình bà Sinh, ông Vũ. Tại thời điểm thụ lý thì bà Sinh, ông Vũ có nơi cư trú tại thôn Tân An, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn bà Sinh, ông Vũ không có yêu cầu phản tố; bà Sinh, ông Vũ đều không có người đại diện tham gia phiên tòa, đã được thông báo và triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Sinh, ông Vũ.

[2]. Về nội dung:

Xét Hợp đồng cho vay theo hình thức Sổ vay vốn ngày 03/5/2018 và Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn của bà Lê Thị Phương S ngày 26/4/2018 có thỏa thuận các nội dung: Hộ bà Lê Thị Phương S vay của Ngân hàng số tiền 12.000.000 đồng, thời gian vay 60 tháng, lãi suất 0,9%/tháng, lãi quá hạn 1,17% /tháng, kỳ hạn trả nợ 6 tháng/lần, ngày đến hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/5/2023. Hợp đồng này sau khi ký kết có hiệu lực thì hành làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay cho đến ngày 15/6/2019 hộ gia đình bà Sinh vi phạm nghĩa vụ cam kết, không trả nợ gốc và lãi theo định kỳ. Mặt khác cán bộ Ngân hàng đến nhà bà Sinh, ông Vũ đề thu hồi nợ thì bà Sinh ông Vũ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ mới. Do đó ngày 26/02/2021 Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc hộ gia đình bà Sinh phải trả số tiền nợ gốc 12.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 2.148.166 đồng (mã món vay số: 6600000712709953) cũng như tại phiên tòa Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc hộ gia đình bà Sinh ông Vũ phải trả nợ cho Ngân hàng cụ thể là: Tính đến ngày xét xử (03/8/2021) Hộ gia đình bà Sinh, ông Vũ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi là 14.432.220 đồng (trong đó nợ gốc 12.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.432.220 đồng) và lãi suất phát sinh cho đến khi trả hết nợ, là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí: Ngân hàng CSXH không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bà Sinh, ông Vũ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ 14.432.220 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (14.432.220 đồng x 5% = 721.611 đ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 280, 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH Việt Nam- Chi nhánh tỉnh Kon Tum, đơn đề ngày 26/02/2021.

2.Buộc bà Lê Thị Phương S và ông Châu Thiên V phải trả cho Ngân hàng CSXH Việt Nam- Chi nhánh tỉnh Kon Tum số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày 03/8/2021 là 14.432.220 đồng (*Mười bốn triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi đồng*), trong đó: Nợ gốc 12.000.000 đ (Mười hai triệu đồng) và nợ lãi trong hạn là 2.432.220 đ(*Hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn, hai trăm hai mươi đồng*).

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL, đã được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao: “*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (04/8/2021) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay*”.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm c Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng CSXH Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Kon Tum không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Bà Lê Thị Phương S và ông Châu Thiên V phải chịu 721.611 đ (Bảy trăm hai mươi một nghìn sáu trăm mười một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 271 và Điều 273, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/8/2021) Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSD tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiên